

Số: 100/KH-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 10 tháng 04 năm 2023

KẾ HOẠCH
CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2022 - 2023

Căn cứ công văn: 2512/SGDDĐT-GDPT ngày 07/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2022-2023;

Thực hiện công văn số 1034/PGD&ĐT ngày 15/09/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2022-2023”;

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục trường THCS Yên Đức, Bộ phận Chuyên môn Trường THCS Yên Đức xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2022 - 2023 như sau:

I. Mục đích yêu cầu

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh và chất lượng giảng dạy của giáo viên.
- Làm cơ sở cho việc xét thi đua học kỳ II, cuối năm học.
- Đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II, cả năm học.

II. Lịch kiểm tra

1. Thời gian kiểm tra:

1.1. Đối với khối lớp 9: Từ ngày 19/04/2023 đến hết ngày 28/04/2023.

- Từ 19/04/2023 đến 25/04/2023: Kiểm tra tại lớp theo thời khoá biểu các môn Thể dục, Nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

- Từ 26/4/2023 đến hết ngày 28/04/2023: Kiểm tra các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Lịch Sử, Địa lí, GDCD.

2.2. Đối với khối 6,7,8: Từ ngày 24/04/2023 đến hết ngày 10/5/2023

- Từ ngày 24/04/2023 đến hết ngày 07/5/2023

+ Đối với khối 8: Kiểm tra tại lớp theo thời khoá biểu các môn Thể dục, Nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

+ Đối với khối 6,7: Kiểm tra tại lớp theo thời khoá biểu các môn GDTC, Nghệ thuật, Công nghệ, TNHN.

- Từ ngày 08/05/2023 đến hết ngày 10/05/2023:

+ Đối với khối 8: Kiểm tra các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Lịch Sử, Địa lí, GDCD.

+ Đối với khối 6,7: Kiểm tra các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, Lịch Sử và Địa lí, GDCD, Tin học.

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2022–2023

*** Đối với khối 9: Kiểm tra vào buổi sáng các ngày 26,27,28/4/2023**

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ giao đề cho HS	Tính giờ/Thu bài	Thời gian làm bài
26/04/2023	Ngữ văn	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Vật lý	9h 05'	9h10' – 9h55'	45 phút
	Sinh học	10h15'	10h20' – 11h05'	45 phút
27/04/2023	Toán	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Lịch sử	9h 05'	9h10' – 9h55'	45 phút
	GDCD	10h15'	10h20' – 11h05'	45 phút
28/04/2023	Địa lý	7h 10'	7h15' – 8h00'	45 phút
	Hoá học	8h 20'	8h25' – 9h10'	45 phút
	Ngoại ngữ	9h 40'	9h45' - 10h30'	45 phút

*** Đối với khối 8: Kiểm tra vào buổi sáng các ngày 08,09,10/05/2023**

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ giao đề cho HS	Tính giờ/Thu bài	Thời gian làm bài
08/05/2023	Ngữ văn	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Vật lý	9h 05'	9h10' – 9h55'	45 phút
	Sinh học	10h15'	10h20' – 11h05'	45 phút
09/05/2023	Toán	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Lịch sử	9h 05'	9h10' – 9h55'	45 phút
	GDCD	10h15'	10h20' – 11h05'	45 phút
10/05/2023	Địa lý	7h 10'	7h15' – 8h00'	45 phút
	Hoá học	8h 20'	8h25' – 9h10'	45 phút
	Ngoại ngữ	9h 40'	9h45' - 10h30'	45 phút

*** Đối với khối 6,7: Kiểm tra vào buổi sáng các ngày 08,09,10/05/2023**

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ giao đề cho HS	Giờ giao đề /thu bài	Thời gian làm bài
08/05/2023	Ngữ Văn	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	KHTN	9h 05'	9h10' – 10h40'	90 phút
09/05/2023	Toán	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Tin học	9h 05'	9h10' – 9h55'	45 phút
	GDCD	10h15'	10h20' – 11h05'	45 phút
10/05/2023	LS&ĐL	7h 10'	7h15' – 8h45'	90 phút
	Tiếng Anh	9h 05'	9h10' – 10h10'	60 phút

2. Hình thức kiểm tra

2.1 Coi kiểm tra

- 02 giáo viên/phòng kiểm tra đối với khối 9; 01 giáo viên/phòng đối với các khối còn lại.

- Thực hiện coi kiểm tra nghiêm túc theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT, nêu cao tinh thần chống tiêu cực trong thi cử. Kiên quyết xử lý các cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm Quy chế thi.

- Bố trí phòng kiểm tra:

- Kiểm tra theo phòng sắp xếp theo thứ tự A,B,C. Đảm bảo từ 24-39 học sinh/phòng

2.2. Chấm bài kiểm tra

- Bài kiểm tra được rọc phách trước khi chấm

- Mỗi bài kiểm tra phải có 02 giáo viên chấm (theo 2 vòng độc lập- có danh sách phân công đính kèm). Việc chấm bài kiểm tra phải đảm bảo tính khách quan, công bằng cho học sinh.

- Đối với các bài kiểm tra của khối lớp 9 tổ chức Hội đồng chấm bài tập trung tại trường (vào các buổi chiều trong tuần các ngày **26,27,28/4/2023**).

- Các tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu hướng dẫn chấm, tiến hành chấm chung ít nhất 05 bài/môn trước khi giao bài cho các giáo viên chấm.

III. Đề kiểm tra

1.Phân công ra đề

*Khối 8,9:

TT	MÔN	LỚP 8	LỚP 9	GHI CHÚ
1	Toán	Trần Thương	Vũ Hoài	90 phút
2	Văn	Nguyễn Hiền	Trần Huyền	90 phút
3	Lí	Nguyễn Dung	Hà Liễu	45 phút
4	Hóa	Ngọc Lan	Ngọc Lan	45 phút
5	Anh	Lê Thủy	Phạm Minh	45 phút
6	Sinh	Vương Thảo	Vương Thảo	45 phút
7	Địa	Tú Anh	Tú Anh	45 phút
8	GDCD	Tú Anh	Nguyễn Hiền	45 phút
9	Sử	Phạm Nhung	Phạm Nhung	45 phút
10	Thể dục	Phạm Quảng	Phạm Quảng	45 phút
11	C. Nghệ	Trần Thương	Liễu	45 phút
12	Âm nhạc	Lê Thủy	Tú Anh	45 phút
13	Mĩ thuật	Thanh Tuyền	Thanh Tuyền	45 hút

*Khối 6,7

TT	MÔN	LỚP 6	LỚP 7	GHI CHÚ
----	-----	-------	-------	---------

1	Toán	Nguyễn Dung	Vũ Hoài	90 phút
2	Văn	Phạm Nhung	Vũ Ngọc	90 phút
3	Anh	Phạm Minh	Lê Thủy	60 phút
4	GDCD	Tú Anh	Nguyễn Hiền	45 phút
5	L.Sử & Địa Lí	Tú Anh, Ngọc	Tú Anh, Huyền	90 phút
6	KHTN	Thảo	Lan, Thảo	90 phút
7	Công nghệ	Trần Thương	Hoài	45 phút
8	Nghệ thuật	Thanh Tuyền	Thanh Tuyền	45 phút
9	GDTC	Phạm Quảng	Phạm Quảng	45 phút
10	TNHN	Hà Liễu	Tú Anh	45 phút
11	Tin học	Thanh Huế	Thanh Huế	45 phút
12	GD ĐP	Nguyễn Hiền	Nhung, Hiền	45 phút

2. Thời lượng và hình thức đề kiểm tra

2.1. Thời lượng

- Đối với khối 8,9:

+ Môn Toán và môn Ngữ văn: thời gian làm bài là 90 phút;

+ Các môn còn lại: thời gian làm bài 45 phút.

- Đối với khối lớp 6,7:

+ Các môn Ngữ văn, KHTN, Toán, Lịch sử và địa lý: 90 phút

+ Môn Tiếng Anh: 60 phút

+ Các môn còn lại: 45 phút

2.2. Đề kiểm tra

- Đối với môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Thực hiện theo công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015. Công văn 748/PGD&ĐT-THCS ngày 22/8/2019 của PGD&ĐT thị xã Đông Triều về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Đối với Văn: Thực hiện theo hướng dẫn số 1025/PGD&ĐT, ngày 13/9/2022 của phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn cấp THCS từ năm học 2022-2023. Cụ thể:

- Đối với lớp 6,7 (Chương trình Ngữ Văn 2018)

Không sử dụng các văn bản đã học trong SGK làm ngữ liệu xây dựng đề kiểm tra.

+ Hình thức: Kết hợp trắc nghiệm và tự luận

+ Cấu trúc đề kiểm tra gồm 02 phần: Đọc hiểu (Trắc nghiệm) và làm văn (Tự luận – Câu hỏi mở)

+ Tỉ lệ điểm: Đọc hiểu chiếm 60%; Làm văn chiếm 40%.

Phần làm văn có thể đưa ra 02 yêu cầu để học sinh lựa chọn (Cùng hay khác dạng bài miễn là phù hợp thời điểm đánh giá); có giới hạn về dung lượng bài viết để giảm áp lực cho học sinh và thuận lợi cho việc đánh giá bài viết.

Đối với lớp 8,9 (Chương trình Ngữ văn hiện hành - Chương trình Ngữ văn 2006).

+ Hình thức: Tự luận.

+ Cấu trúc của đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và làm văn

Phần Đọc hiểu: Chiếm tỉ lệ 30% số điểm toàn bài (Ngữ liệu cho sẵn hoặc văn bản ngoài đồng dạng văn bản đã học).

Phần Làm văn: Chiếm tỉ lệ 70% số điểm toàn bài. Yêu cầu học sinh vận dụng các kiến thức kỹ năng đã có để tạo lập được văn bản hoặc bài văn. Câu hỏi đảm bảo đánh giá năng lực học sinh theo các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

- Đối với những môn học không kiểm tra bằng hình thức viết trên giấy, yêu cầu các đ/c giáo viên trực tiếp giảng dạy các bộ môn đó nghiên cứu kỹ và có quy định cụ thể về nội dung, hình thức của từng môn học để thực hiện việc đánh giá kết quả học sinh cho phù hợp.

* Lưu ý: nội dung đề kiểm tra cần:

- Bám sát chương trình, không được kiểm tra kiến thức không có trong chương trình, sách giáo khoa hoặc nội dung học sinh chưa học tới hoặc giảm tải được quy định trong kế hoạch môn học năm học 2022-2023 theo hướng phát triển năng lực cho học sinh của khối lớp.

- Căn cứ chương trình thống nhất đề cương ôn tập trong toàn khối lớp và nội dung đề kiểm tra. Yêu cầu của đề kiểm tra tránh lối học thuộc lòng, nội dung cần bao quát các kiến thức cơ bản của nửa học kỳ II (Đảm bảo quy định về đổi mới kiểm tra đánh giá, chú trọng đánh giá theo năng lực HS – GV đã được tập huấn).

- Đề ra phải đảm bảo tuyệt đối an toàn, bí mật, khoa học, chính xác, phù hợp với trình độ học sinh và có nội dung gắn với thực tế đời sống, địa phương. Nội dung đề kiểm tra phải bao quát hết những kiến thức đã học đến thời điểm kiểm tra, có đáp án- biểu điểm chấm- ma trận đề.

3. Thời gian nộp đề

3.1. Đối với khối 9

- Các bộ môn kiểm tra theo TKB: **Nộp đề ngày 16/04/2023**

- Các bộ môn kiểm tra theo lịch: **Nộp đề trước 22/04/2023**

3.2. Đối với các khối 6,7,8

- Các bộ môn kiểm tra theo TKB: **Trước ngày 20/04/2023**

- Các bộ môn kiểm tra theo lịch: **Trước ngày 28/04/2023**

Địa chỉ nhận đề: thcs.bk.ltkoanh@dongtrieu.edu.vn.

4. Duyệt đề

4.1. Thành phần: Vũ Hoài, Vũ Ngọc, Phạm Minh, Hà Liễu, Trần Huyền, Lan.

4.2. Thời gian:

+ Khối 9: Ngày 18/04/2023

+ Khối 6,7,8: Ngày 04/5/2023

4.3. Địa điểm: Phòng hiệu trưởng

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi, chấm bài kiểm tra cuối học kỳ II. (Chủ tịch HĐ là Hiệu trưởng, phó chủ tịch Hội đồng là Phó hiệu trưởng nhà trường, thư kí Hội đồng thi là Thư kí HĐ, ủy viên là các giáo viên toàn trường).

- Ra quyết định thành lập hội đồng thẩm định đề kiểm tra, in sao đề kiểm tra, quyết định thành lập tổ làm phách và tổ phục vụ.

- Phân công GV coi kiểm tra: Theo lịch kiểm tra và danh sách phân công coi kiểm tra đảm bảo 02 GV/phòng (Có danh sách coi đính kèm).

- Quản lý, bảo mật đề kiểm tra, đáp án biểu điểm, hướng dẫn chấm bài kiểm tra.

- Chỉ đạo, giám sát việc chấm bài.

- Phó Hiệu trưởng đánh giá tổng hợp việc triển khai tổ chức kỳ kiểm tra cuối học kỳ II về hiệu trưởng và báo Phòng Giáo dục theo quy định.

2. Tổ chuyên môn

- Triển khai kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II đến giáo viên.

- Chỉ đạo giáo viên rà soát chương trình, có kế hoạch dạy bù (Nếu chậm).

- Thống nhất nội dung ôn tập của các tổ nhóm chuyên môn.

- Chỉ đạo giáo viên ra đề, xây dựng đáp án, biểu điểm, ma trận, ma trận đặc tả theo lịch của nhà trường đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng đảm bảo đổi mới kiểm tra đánh giá theo quy định. (mỗi bộ môn ra 01 đề/khối lớp, đề phải được Hội đồng thẩm định duyệt)

- Đôn đốc, kiểm tra tiến độ vào điểm của giáo viên.

- Tổ chức đánh giá chung về đề kiểm tra, tổng hợp kết quả KT cuối học kỳ II theo bộ môn từng khối lớp theo mẫu. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra giữa học kỳ II về ban giám hiệu (đối với khối 9 chậm nhất ngày 05/05/2023; Đối với khối 6,7,8 chậm nhất 13/05/2023).

3. Giáo viên

- Rà soát chương trình, hoàn thành chương trình đến thời điểm kiểm tra (nếu chậm bố trí dạy bù), thống nhất nội dung ôn tập theo môn và theo khối lớp, thông báo nội dung ôn tập đến học sinh.

- Nghiên cứu thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT kèm theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT; thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

- Thông báo đề cương ôn tập đến học sinh, hệ thống hóa kiến thức cho học sinh, Hướng dẫn học sinh ôn tập.

- Thực hiện nhiệm vụ ra đề, coi, chấm theo quy định. Nộp đề đúng thời gian quy định về đồng chí Phó hiệu trưởng theo địa chỉ hòm thư thcs.bk.ltkoanh@dongtrieu.edu.vn.

- **Cập nhật điểm bài kiểm tra trên SMAS theo đúng quy định (Khối 9 chậm nhất 05/05/2023; Khối 6,7,8 chậm nhất ngày 13/05/2023).**

- Thông báo kết quả đến học sinh, điều chỉnh PPDH phù hợp với đối tượng học sinh sau kiểm tra.

- Báo cáo kết quả kiểm tra cuối học kỳ II môn phụ trách về tổ trưởng chuyên môn.

4. Văn phòng

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm phục vụ kiểm tra.

- Thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2022-2023 của trường THCS Yên Đức. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn vướng mắc gửi về bộ phận chuyên môn để xin phương án giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- CBGVNV(để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Kim Oanh

